

Bản án số: 32/2021/HS- ST

Ngày: 11- 3- 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM- THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lương Văn Thoại
2. Bà Nguyễn Thị Nga

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Tứ- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm tham gia phiên tòa:*

Bà Trần Thị Ánh Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 11/03/2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2021/HSST ngày 08/02/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/QĐXXST-HS ngày 01/3/2021 đối với bị cáo:

NGUYỄN ĐẮC S, sinh năm 1984; Nơi cư trú: Thôn TQ, xã DX, huyện GL, Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đắc H (đã chết) và bà Phạm Thị H; Có vợ đã ly hôn ; Có 01 con sinh năm 2006; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Về nhân thân: Ngày 28/7/2016, Tòa án nhân dân huyện Đ.A, Hà Nội xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Bắt giữ người trái pháp luật”. Ngày 22/11/2016, S đã chấp hành xong án phí. (đã được xóa án tích). Hiện nay đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

***Người bị hại:** Bà Phùng Thị H, sinh năm 1960, HKTT: Thôn TQ, xã DX, GL, Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa;

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Anh Phạm Tuấn V, sinh năm 1991; HKTT: PT, P.Th, GL, Hà Nội. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 06/11/2020, Công an huyện GL tiếp nhận đơn trình báo của bà Phùng Thị H, SN: 1960, HKTT: TQ, DX, GL, Hà Nội về việc Nguyễn Đắc S, SN: 1984, HKTT: TQ, DX, GL, Hà Nội (là con trai của bà H) có hành vi trộm cắp 01 xe máy BKS: 29 N1 – 05670 và 01 chiếc ti vi Samsung với tổng giá trị là 33 triệu đồng của bà H.

Vật chứng thu giữ: 01 USB bên trong có chứa video hình ảnh S trộm cắp tivi của bà H vào ngày 06/10/2020 được quay lại bằng điện thoại qua hình ảnh camera. USB được cho vào 01 phong bì sạch dán kín, các mép có chữ kí của bà Phùng Thị H, cán bộ niêm phong Phạm Thọ Kh và hình dấu của Công an xã DX.

Tại cơ quan điều tra, bị can Nguyễn Đắc S khai nhận: Do thiếu tiền tiêu xài nên S đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc tivi của mẹ đẻ S là bà Phùng Thị H mang đi bán lấy tiền tiêu xài. Thực hiện ý đồ trên, vào khoảng 0 giờ 45 phút ngày 05/10/2020, lợi dụng lúc mọi người thân trong gia đình đang ngủ say, S đi xuống phòng khách ở tầng 1, lén lút bê 01 chiếc QLED SMART 4K Ultra HDR nhãn hiệu SAMSUNG QA49Q6FNAKXXV 49 inch màu đen lên ban công tầng 2 nhà S. Sau đó, S tiếp tục ôm ti vi trèo qua mái nhà hàng xóm rồi trèo xuống đường, mang chiếc tivi này đến nhà bà Nguyễn Thị Q, SN: 1960, trú tại: chợ NQ, VL, Hưng Yên đặt làm tin để vay số tiền 5 triệu đồng. Khoảng 5- 6 ngày sau, tại nhà bà Q, S đã bán chiếc tivi trên cho anh Phạm Tuấn V, SN: 1991, HKTT: PT, P.Th, GL, Hà Nội với giá 5,4 triệu đồng. Số tiền trên, S đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 225/KL- HĐĐG ngày 19/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện GL kết luận: 01 chiếc ti vi QLED SMART 4K Ultra HDR nhãn hiệu SAMSUNG QA49Q6FNAKXXV 49 inch màu đen, có chân đế màu xám, đã qua sử dụng có giá trị 9.000.000 (chín triệu) đồng.

Đối với 01 chiếc xe máy BKS: 29 N1- 05670, tại cơ quan điều tra, bà Phùng Thị H thay đổi nội dung đơn trình báo, xác nhận đã cho và đồng ý để S đem bán chiếc xe máy trên nên Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý đối với S về hành vi này.

Đối với anh Phạm Tuấn V và bà Nguyễn Thị Q không biết chiếc tivi do S bán là tài sản do trộm cắp mà có, do vậy Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý đối với anh V và bà Q.

Về trách nhiệm dân sự: Đối với chiếc tivi QLED SMART 4K Ultra HDR nhãn hiệu SAMSUNG QA49Q6FNAKXXV 49 inch màu đen, bà H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì. Đối với thiệt hại do mua tivi của S, do thiệt hại không lớn nên anh Phạm Tuấn V, không có yêu cầu S phải bồi thường về dân sự.

Bản cáo trạng số 28/CT-VKSGL ngày 08/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện GL truy tố Nguyễn Đắc S về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đắc S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ cũng như Kết luận điều tra của Cơ quan điều tra và bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện GL giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa, sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết của vụ án vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Đắc S từ 10 tháng đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo

- Về dân sự: Không phải giải quyết.

Số tiền bị cáo buộc phải truy nộp là 5.400.000đồng.

Bị cáo không có tranh luận gì bổ sung thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đắc S khai nhận toàn bộ nội dung vụ việc phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung Kết luận điều tra của Cơ quan điều tra và bản Cáo trạng của Viện kiểm sát. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 00 giờ 45 phút ngày 05/10/2020, tại nhà riêng của bà Phùng Thị H tại địa chỉ: DX, GL, Hà Nội, Nguyễn Đắc S đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc tivi QLED SMART 4K Ultra HDR nhãn hiệu SAMSUNG QA49Q6FNAKXXV 49 inch màu đen có giá trị 9.000.000 (chín triệu) đồng của bà H. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Trộm cắp tài sản, vi phạm khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo lại chính là con của người bị hại, ở chung nhà, chỉ đến khi bà H khuyên giải bị cáo không nghe mới đến

trình báo cơ quan Công an. Bị cáo là người nghiện ma túy, đã chuyển sang giai đoạn bệnh HIV nên cũng đã có lần mượn xe của bà H rồi đem bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Do vậy, Đơn trình báo ban đầu của bà H bị mất tài sản bao gồm cả chiếc xe máy và chiếc tivi. Tuy nhiên, sau đó bà H đã xin rút yêu cầu xem xét hành vi trộm cắp xe máy của bà H vì bà cho rằng khi bị cáo bán xe có hỏi ý kiến bà H nên không xác định bị cáo trộm cắp nữa. Bà H cũng đã có lời khai xác định đã đợi nhiều ngày không thấy bị cáo về, khi về không nghe lời khuyên bảo của gia đình nên bà mới đi trình báo cơ quan Công an. Điều đó thể hiện bị cáo coi thường pháp luật, coi thường mẹ mình, sống không có trách nhiệm với gia đình còn trộm cắp tài sản của gia đình đem đi bán lấy tiền tiêu. Năm 2016, Tòa án nhân dân huyện Đ.A, Hà Nội xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Bắt giữ người trái pháp luật”, mặc dù đã được xóa án tích, nhưng bị cáo nhân thân xấu.

Tại phiên tòa bị cáo khẳng định nợ tiền của bạn bè xã hội là do vay tiền để đánh bạc, không trả được nợ nên lấy trộm tài sản của gia đình đi cầm cố để vay tiền. Điều đó chứng tỏ bị cáo còn dùng tiền vào những việc vi phạm pháp luật khác, không có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Đánh giá về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Người bị hại là mẹ bị cáo có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[2] Về những chứng cứ buộc tội, chứng cứ gỡ tội và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cơ bản phù hợp với kết quả nghị án của Hội đồng xét xử.

[3] Đánh giá về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp, không có ai khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không phải xem xét.

[4] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt này đối với bị cáo vì bị cáo không có việc làm ổn định.

[5] Về dân sự: Bà Phùng Thị H đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, không có yêu cầu gì về dân sự; anh Phạm Tuấn V không yêu cầu gì về việc trả tiền mua chiếc ti vi của bị cáo nên không phải xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo chịu án phí theo pháp luật quy định.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

Bị cáo **Nguyễn Đắc S** phạm tội: “ Trộm cắp tài sản”

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự
- Điều 136; Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Đắc Sơn 09 (chín)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về dân sự: Không phải giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

Án xử công khai, sơ thẩm. Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt án vắng mặt hợp lệ về phần dân sự có liên quan.

Nơi nhận:

- VKS huyện GL
- Công an huyện GL.
- Chi cục THADS huyện GL
- TAND thành phố Hà Nội
- Bị cáo.
- Người tham gia tố tụng (vắng mặt).
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kim Oanh